

Mật mã trên đường cong Elliptic Curves cho thiết bị IoT

Sinh viên thực hiện
Đặng Quang Trung - 20134145

Giảng viên hướng dẫn
TS Trần Vĩnh Đức

Ngày 17 tháng 5 năm 2018

- 1 Cở sở lý thuyết
 - Hệ mã khóa công khai
 - Giao thức Diffie-Hellman
- 2 Đường cong elliptic
- 3 Chứng thư số ẩn
- 4 Cài đặt

- 1 Cở sở lý thuyết
 - Hệ mã khóa công khai
 - Giao thức Diffie-Hellman

- 2 Đường cong elliptic

- 3 Chứng thư số ẩn

- 4 Cài đặt

Tại sao cần có mật mã?

Ứng dụng

- Thương mại điện tử:
 - Chữ ký điện tử.
 - Mã hóa thông tin giao dịch.
- Mạng xã hội:
 - Mã hóa tin nhắn, văn bản, thư điện tử,
- Banking
 - Xác thực người dùng
 - Mã hóa giao dịch, thông tin khách hàng.
 -

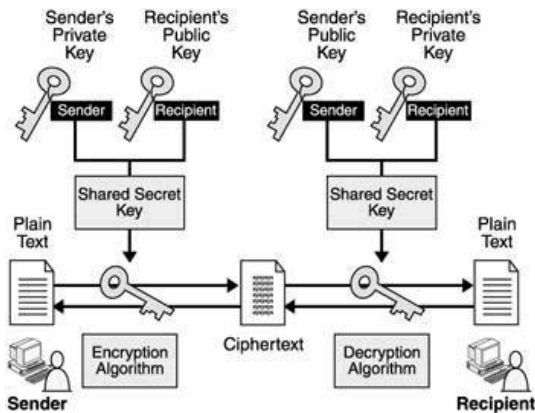
- 1 Cở sở lý thuyết
 - Hệ mã khóa công khai
 - Giao thức Diffie-Hellman

- 2 Đường cong elliptic

- 3 Chứng thư số ẩn

- 4 Cài đặt

Sơ đồ hệ mã khóa công khai



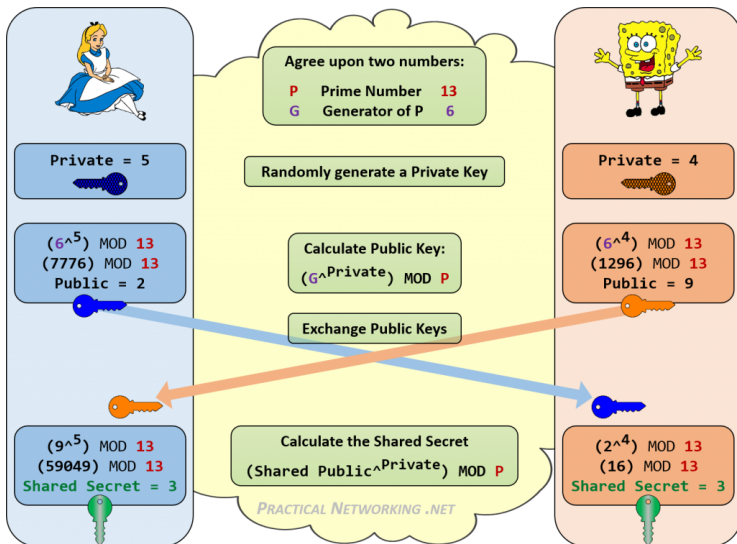
- 1 Cở sở lý thuyết
 - Hệ mã khóa công khai
 - Giao thức Diffie-Hellman

- 2 Đường cong elliptic

- 3 Chứng thư số ẩn

- 4 Cài đặt

Diffie-Hellman



- 1 Cở sở lý thuyết
 - Hệ mã khóa công khai
 - Giao thức Diffie-Hellman
- 2 Đường cong elliptic
- 3 Chứng thư số ẩn
- 4 Cài đặt

Định nghĩa

Một đường cong elliptic curve được xác định bởi phương trình đường cong

- **phương trình dạng Weierstrass**

$$E : y^2 = x^3 + Ax + B$$

với điều kiện $A, B \in \mathbb{F}$ thỏa mãn $4A^3 + 27B^2 \neq 0$.

- **phương trình dạng Montgomery**

$$M_{A,B} : By^2 = x^3 + Ax^2 + x$$

với điều kiện $A \in \mathbb{F} \setminus \{-2, 2\}$, $B \in \mathbb{F} \setminus \{0\}$ và $B(A^2 - 4) \neq 0$

- 1 Cở sở lý thuyết
 - Hệ mã khóa công khai
 - Giao thức Diffie-Hellman
- 2 Đường cong elliptic
- 3 Chứng thư số ẩn
- 4 Cài đặt

- 1 Cở sở lý thuyết
 - Hệ mã khóa công khai
 - Giao thức Diffie-Hellman
- 2 Đường cong elliptic
- 3 Chứng thư số ẩn
- 4 Cài đặt